BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 1554/QĐ-ĐHCN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận thí sinh trúng tuyển kỳ tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ năm 2026 – Đợt 1

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 214/2004/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐT ngày 29 tháng 05 năm 2023 của Hội đồng trường Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường

Căn cứ Quyết định số 1357/QĐ-ĐHCN ngày 20 tháng 5 năm 2025 của Hiệu trưởng trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh về việc Ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ vào Biên bản cuộc họp của Hội đồng tuyển sinh ngày 22 tháng 6 năm 2026 về việc xét kết quả tuyển sinh trình độ tiến sĩ năm 2026 - Đợt 1;

Xét đề nghị của Viện trưởng Viện Đào tạo Quốc tế và Sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 56 thí sinh trúng tuyển kỳ tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ năm 2026 - Đợt 1 của Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh *(danh sách kèm theo)*.

Điều 2. Việc tổ chức đào tạo trình độ tiến sĩ được thực hiện theo Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Quy định về đào tạo trình độ tiến sĩ của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng phòng Tài chính - Kế toán, Viện trưởng Viện Đào tạo Quốc tế và Sau đại học, Trưởng các đơn vị liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận*:**
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐTQT&SĐH.

HIỆU TRƯỞNG

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

PGS.TS. Phan Hồng Hải

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN
KỲ TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ NĂM 2026 - ĐỢT 1

Kèm theo Quyết định số 1554/QĐ-ĐHCN ngày 22 tháng 6 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh

STT	Họ và tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành
1	Hồ Bảo	Ngọc	Nam	27/07/1999	TP.HCM	Công nghệ thực phẩm
2	Vũ Thị	Hoa	Nữ	21/12/1988	Hải Phòng	Hóa phân tích
3	Huỳnh Huy	Hạnh	Nam	15/01/1982	TP.HCM	Kế toán
4	Nguyễn Thị Đức	Hạnh	Nữ	13/09/1983	Nghệ An	Kế toán
5	Nguyễn Thị Như	Hương	Nữ	25/11/1985	Đồng Nai	Kế toán
6	Lê Thị Mỹ	Nguyệt	Nữ	02/08/1987	Gia Lai	Kế toán
7	Lê Hoàng	Phương	Nam	10/07/1976	Đồng Nai	Kế toán
8	Lê Thị Ngân	Tranh	Nữ	07/10/1998	TP. Huế	Kế toán
9	Nguyễn Thế	Bảo	Nam	10/08/1985	Lâm Đồng	Khoa học máy tính
10	Nguyễn Kiên	Cường	Nam	16/04/1979	Ninh Bình	Khoa học máy tính
11	Nguyễn Khánh	Duy	Nam	04/12/1991	TP.HCM	Khoa học máy tính
12	Nguyễn Thị Vị	Hài	Nữ	17/06/1975	TP.HCM	Khoa học máy tính
13	Nguyễn Phúc	Hậu	Nam	17/10/1985	Đồng Nai	Khoa học máy tính
14	Nguyễn Thị	Thủy	Nữ	01/01/1982	Thành phố Huế	Khoa học máy tính
15	Lý Thiên	Trang	Nữ	14/02/1979	Đồng Tháp	Khoa học máy tính
16	Nguyễn Dương Kim	Vỹ	Nữ	16/07/1998	Đà Nẵng	Khoa học máy tính
17	Nguyễn Hữu	Phước	Nam	17/11/1981	TP.HCM	Kỹ thuật cơ khí
18	Nguyễn Văn	Thọ	Nam	08/08/1983	Vĩnh Long	Kỹ thuật cơ khí
19	Phạm Thanh	Tuấn	Nam	30/06/1984	Thanh Hóa	Kỹ thuật cơ khí
20	Trần Minh	Đức	Nam	25/05/1997	TP.HCM	Kỹ thuật điện
21	Lê Tống Tân	Hòa	Nam	07/08/2001	Đồng Nai	Kỹ thuật điện
22	Đỗ Trung	Kiên	Nam	17/03/2001	Quảng Ngãi	Kỹ thuật điện
23	Lê Minh	Tân	Nam	29/11/1990	Đồng Tháp	Kỹ thuật điện
24	Trần Minh	Tấn	Nam	29/04/2001	TP.HCM	Kỹ thuật điện
25	Võ Ngọc Huyền	Trâm	Nữ	25/01/2001	Tây Ninh	Kỹ thuật điện
26	Nguyễn Duy	Nam	Nam	08/12/1991	Đồng Nai	Kỹ thuật điện
27	Nguyễn Duy	Khanh	Nam	25/11/1988	Đồng Nai	Kỹ thuật điện tử

STT	Họ và tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành
28	Võ Thị Hằng	Uyên	Nữ	15/08/1978	An Giang	Kỹ thuật điện tử
29	Phùng Thị Cẩm	Loan	Nữ	06/01/1981	Đồng Nai	Kỹ thuật hóa học
30	Võ Hạo	Nhiên	Nam	12/12/1996	TP.HCM	Kỹ thuật hóa học
31	Nguyễn Minh	Tiến	Nam	20/10/1988	Quảng Trị	Kỹ thuật hóa học
32	Lê Thị Thùy	Trang	Nữ	05/03/1987	Tây Ninh	Quản lý tài nguyên và môi trường
33	Nguyễn Huỳnh Ánh	Tuyết	Nữ	22/09/1984	TP.HCM	Quản lý tài nguyên và môi trường
34	Châu Ngọc Cẩm	Vân	Nữ	25/05/1984	Đồng Tháp	Quản lý tài nguyên và môi trường
35	Lương Thị Hồng	Cẩm	Nữ	22/03/1990	Tiền Giang	Quản trị kinh doanh
36	Nguyễn Thị Thu	Hà	Nữ	06/02/1980	Hưng Yên	Quản trị kinh doanh
37	Nguyễn Liên	Hương	Nữ	18/04/1977	Hà Nội	Quản trị kinh doanh
38	Đặng Thu	Hương	Nữ	10/07/1981	Ninh Bình	Quản trị kinh doanh
39	Giao Thị Phương	Lan	Nữ	30/07/1991	Quảng Ngãi	Quản trị kinh doanh
40	Nguyễn Duy	Minh	Nam	20/03/1979	TP.HCM	Quản trị kinh doanh
41	Nguyễn Lê Hà Thanh	Na	Nữ	25/03/1985	Đà Nẵng	Quản trị kinh doanh
42	Hồ Lan	Ngọc	Nữ	02/05/1988	Quảng Trị	Quản trị kinh doanh
43	Đồng Minh	Nhì	Nam	05/01/1986	An Giang	Quản trị kinh doanh
44	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	04/08/1979	Quảng Nam	Quản trị kinh doanh
45	Nguyễn Thị Kim	Tiền	Nữ	17/03/1998	Gia Lai	Quản trị kinh doanh
46	Phan Thị Thu	Trang	Nữ	10/06/1984	Phú Thọ	Quản trị kinh doanh
47	Trần Thị Bích	Tuyền	Nữ	19/12/1987	Cà Mau	Quản trị kinh doanh
48	Nguyễn Thị Thúy	Việt	Nữ	04/04/1983	Đà Nẵng	Quản trị kinh doanh
49	Nguyễn Thanh	Hiền	Nam	16/04/1977	TP.HCM	Quản trị kinh doanh
50	Vũ Văn	Sĩ	Nam	09/09/1984	Ninh Bình	Quản trị kinh doanh
51	Nguyễn Thị Phương	Thảo	Nữ	11/04/1988	Hải Phòng	Quản trị kinh doanh
52	Trần Thị Thanh	Thuyền	Nữ	20/05/1986	Quảng Ngãi	Quản trị kinh doanh
53	Trương Thị Hoài	Thơ	Nữ	26/06/1991	Hà Tĩnh	Tài chính ngân hàng
54	Trần Nguyễn Bích	Thy	Nữ	26/02/2001	TP.HCM	Tài chính ngân hàng
55	Phan Minh	Xuân	Nam	13/10/1981	TP.HCM	Tài chính ngân hàng
56	Nguyễn Tài	Yên	Nam	02/04/1986	Hà Tĩnh	Tài chính ngân hàng

(Danh sách có 40 thí sinh)